

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 19-8-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hải Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Tuấn Điệp  
Bà Nguyễn Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Qu, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Ph, phường Minh Đ, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1990, nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Nghĩa Ph, phường Minh Đ, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Đài Loan; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn xin ly hôn nộp ngày 12/5/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị Qu trình bày:*

Chị và Anh Đỗ Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 13/6/2012 và chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khó khăn về kinh tế, vợ chồng không tôn trọng

nhau và thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Đến năm 2019, anh Th đã sang Đài Loan làm việc. Từ đó vợ chồng ngày xa cách dẫn đến tình cảm có nhiều rạn nứt, sống ly thân, ít liên lạc với nhau, anh Th không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, không lo toan kinh tế cũng như trách nhiệm với gia đình. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn như trước, tình cảm vợ chồng không còn nên chị Qu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được xin ly hôn với anh Đỗ Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 03 con chung là cháu Đỗ Văn Quốc V, sinh ngày 24/9/2012; cháu Đỗ Ngọc Nh, sinh ngày 31/3/2014; cháu Đỗ Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/10/2017. Các con chung hiện đang sống cùng mẹ, chị Qu đề nghị được tiếp tục nuôi các con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với anh Đỗ Văn Th:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng bằng các hình thức trực tiếp, niêm yết đến nơi cư trú, gia đình người thân của anh Th. Thông qua gia đình anh Th, Tòa án được biết: Anh Th vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình qua điện thoại, qua mạng xã hội nhưng gia đình không biết địa chỉ cụ thể của anh Th ở Đài Loan. Anh Th đã được gia đình thông báo về việc chị Qu có đơn ly hôn với anh và quan điểm của anh Th là đồng ý ly hôn với chị Qu, về con chung thì anh đồng ý để chị Qu nuôi dưỡng các con, về tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị Qu và anh Đỗ Văn Th đều vắng mặt. Chị Qu có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Bị đơn anh Đỗ Văn Th vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Qu. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Đỗ Văn Quốc V, sinh ngày 24/9/2012; cháu Đỗ Ngọc Nh, sinh ngày 31/3/2014; cháu Đỗ Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/10/2017 cho chị Qu tiếp tục nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Chị Qu không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy;

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn. Bị đơn anh Đỗ Văn Th hiện đang sinh sống tại Đài Loan, nguyên đơn chị Vũ Thị Qu sinh sống tại Hải Phòng, Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Qu vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Theo như gia đình anh Th cung cấp: Anh Đỗ Văn Th hiện đang sinh sống tại Đài Loan nhưng không cung cấp được địa chỉ cụ thể nơi ở của anh Th; anh Th vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình, gia đình cũng đã thông báo cho anh Th biết việc chị Qu có đơn xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho Anh Đỗ Văn Th thông qua gia đình anh, gia đình anh cũng đã cam kết thông báo cho anh các văn bản tố tụng của Tòa án. Vì vậy, trường hợp này được coi là bị đơn cố tình giấu địa chỉ, căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao tiến hành xét xử vắng mặt anh Th.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Qu và anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 13/6/2012 nên theo Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, chị Qu và anh Th có xảy ra mâu thuẫn và trở nên trầm trọng từ năm 2019, anh Th sang Đài Loan làm việc, từ đó vợ chồng xa cách và không còn quan tâm đến nhau nữa, mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Xét thấy việc đoàn tụ vợ chồng theo đúng nghĩa giữa chị Qu và anh Th là rất khó có thể xảy ra, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu xin ly hôn của Chị Vũ Thị Qu.

[4] Về con chung: Chị Qu và anh Th có 03 con chung là cháu Đỗ Văn Quốc V, sinh ngày 24/9/2012, cháu Đỗ Ngọc Nh, sinh ngày 31/3/2014 và cháu Đỗ Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/10/2017. Các con chung hiện đang ở cùng chị Qu, được chị Qu chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ cả về tinh thần và thể chất, anh Th hiện không rõ nơi cư trú rõ ràng, mặt khác chị Qu vẫn có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Do đó cần tiếp tục giao các con chung cho chị Qu nuôi dưỡng.

[5] Về tài sản chung: Chị Qu không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Qu là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Qu và anh Đỗ Văn Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Vũ Thị Qu.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Qu được ly hôn với anh Đỗ Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Văn Quốc V, sinh ngày 24/9/2012; cháu Đỗ Ngọc Nh, sinh ngày 31/3/2014 và cháu Đỗ Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/10/2017 cho chị Qu tiếp tục nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Qu không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Qu không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Qu phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai số 0000491 ngày 26/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Qu đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Chị Vũ Thị Qu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

- Anh Đỗ Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, TP Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lương Thị Hải Hà**

